

Số: 293/TM-BV

Kiên Giang, ngày 11 tháng 3 năm 2025

THƯ MỜI
Về việc cung cấp báo giá in ấn biểu mẫu

Kính gửi: Quý Công ty, đơn vị cung cấp dịch vụ, hàng hoá .

Hiện nay, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Kiên Giang đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu in ấn biểu mẫu tại Bệnh viện với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Kiên Giang

Địa chỉ: Ấp Hòa Thuận, xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Số điện thoại liên hệ: 02973619909

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Tổ chức – Hành chính, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Kiên Giang, ấp Hòa Thuận, xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Nhận qua Email: tchc.bvlaokg@gmail.com

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: ngày 11 tháng 3 năm 2025 đến ngày 20 tháng 3 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời gian nêu trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 11 tháng 3 năm 2025

5. Biểu mẫu báo giá: (đính kèm phụ lục 02)

II. Nội dung yêu cầu:

1. Danh mục in ấn biểu mẫu. (đính kèm phụ lục 01)
2. Chứng minh năng lực, kinh nghiệm của đơn vị:

Quý công ty, đơn vị tham gia báo giá cần đính kèm các tài liệu sau:

- Hồ sơ năng lực của Quý công ty, đơn vị.
- Biểu phí giá hàng hóa

Các đơn vị có thể tham khảo thư mời chào giá trên website của Bệnh viện tại địa chỉ: <http://bvlaovabenhphoikg.vn/http>

Bệnh viện sẽ xem xét và chọn công ty, đơn vị có báo giá phù hợp dựa trên yêu cầu như đã nêu trên.

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý công ty, đơn vị. /s/ *Nguyễn Văn Việt*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang thông tin điện tử BV;
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Việt



Phụ lục 01

(Kèm theo Thư mời số 293 /TM-BV ngày 11 tháng 5 năm 2025 của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Kiên Giang)

STT	Nội dung dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Khối lượng
1. In ấn biểu mẫu khoa, phòng gồm:				
1	Túi đựng phim X-quang	Kích thước: 26,5 x 33 cm , nắp 3 cm Loại giấy: Fo 80 Số mặt: 01 in 2 màu. Có in logo Bệnh viện Lao và Bệnh phổi, in màu.	Túi	4.000
2	Phiếu kết quả siêu âm chẩn đoán	Kích thước: 21 x 29,7 cm Loại giấy: Fo 160 Số mặt: 01, in 2 màu. Có in logo Bệnh viện Lao và Bệnh phổi, in màu.	Tờ	2.000
3	Phiếu kết quả điện tâm đồ - điện toán	Kích thước: 21 x 29,7cm Loại giấy: Fo 120 Số mặt: 01 in 3 màu. Có in logo Bệnh viện Lao và Bệnh phổi, in màu.	Tờ	3.500
4	Phiếu Chăm sóc	Kích thước: 21 x 29,7cm Loại giấy: A4 Số mặt: 02, in trắng đen	Tờ	10.000
5	Đơn thuốc	Kích thước: 15 x 20,5cm (A5) Loại giấy: fo 70 Số mặt: 01 Số tờ: 100 tờ đóng thành cuốn Bìa in màu xanh, nội dung in trắng đen	Cuốn	60
6	Phiếu theo dõi chức năng sống 3 trong 1	Kích thước: 21 x 29,7cm Loại giấy: A4 Số mặt: 02, in trắng đen	Tờ	5.000
7	Trích biên bản hội chẩn	Kích thước: 21 x 29,7cm Loại giấy: A4 Số mặt: 01, in trắng đen	Tờ	3.000

8	Sổ đi buồng điều dưỡng trưởng khoa	Kích thước: 21 x 29,7cm Loại giấy: A4 Số mặt: 02 Số tờ: 100 tờ đóng thành cuốn bìa dày màu xanh Đánh dấu số trang đầy đủ, in trắng đen	Cuốn	12
9	Giấy cam đoan thủ thuật	Kích thước: 21 x 29,7cm Loại giấy: A4 Số mặt: 02, in trắng đen	Tờ	1.000
10	Phiếu đánh giá tình trạng dinh dưỡng	Kích thước: 21 x 29,7cm Loại giấy: A4 Số mặt: 01, in trắng đen	Tờ	1.500
11	Phiếu theo dõi điều trị	Kích thước: 21 x 29,7cm Loại giấy: A4 F0 70 Số mặt: 02, in trắng đen	Tờ	3.000
12	Phiếu bàn giao người bệnh	Kích thước: 21 x 29,7cm Loại giấy: A4 Số mặt: 01, in trắng đen	Tờ	500
13	Sổ bàn giao dụng cụ	Kích thước: 21 x 29,7cm A3 đóng gấp giữa thành Phẩm A4 Loại giấy: A3 F0 70 (25 tờ ruột, 1 tờ bìa dày) Số mặt: 02, in trắng đen Đánh dấu số trang đầy đủ	Cuốn	10
14	Phiếu sơ kết 15 ngày điều trị	Kích thước: 21 x 29,7cm Loại giấy: A4 F0 70 Số mặt: 02, in trắng đen	Tờ	3.000
15	Phiếu truyền máu	Kích thước: 21 x 29,7cm Loại giấy: A4 Số mặt: 01, in trắng đen	Tờ	1.000
16	Phiếu tóm tắt thông tin điều trị(Viêm phổi cộng đồng)	Kích thước: 21 x 29,7cm Loại giấy: A4 Số mặt: 01, in trắng đen	Tờ	1.000
17	Phiếu tóm tắt thông tin điều trị(Lao phổi)	Kích thước: 21 x 29,7cm Loại giấy: A4 Số mặt: 01, in trắng đen	Tờ	1.000
18	Phiếu tóm tắt thông tin điều trị(Lao màng phổi)	Kích thước: 21 x 29,7cm Loại giấy: A4 Số mặt: 01, in trắng đen	Tờ	1.000

19	Phiếu tóm tắt thông tin điều trị(Hen phế quản)	Kích thước: 21 x 29,7cm Loại giấy: A4 Số mặt: 01, in trắng đen	Tờ	1.000
20	Phiếu tóm tắt thông tin điều trị(Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính)	Kích thước: 21 x 29,7cm Loại giấy: A4 Số mặt: 01, in trắng đen	Tờ	1.000
21	Sổ giao ban viện	Kích thước: 21 x 29,7cm Loại giấy: A4 Số mặt: 02, in trắng đen Số tờ: 100 tờ đóng thành cuốn. Bìa dày màu xanh dương	Cuốn	4
22	Phiếu Khám ngoại trú Hen-COPD	Kích thước: 21 x 29,7cm Loại giấy: A4 Số mặt: 01, in trắng đen	Tờ	500
23	Sổ bàn giao dụng cụ	Kích thước: 21 x 29,7cm A3 đóng gấp giữa thành Phẩm A4 Loại giấy: A3 F0 70 (25 tờ ruột, 1 tờ bìa dày) Số mặt: 02, in trắng đen Đánh dấu số trang đầy đủ	Cuốn	5
24	Phiếu theo dõi chăm sóc người bệnh	Kích thước: 21 x 29,7cm Loại giấy: A4 Số mặt: 02, in trắng đen	Tờ	5.000
25	Sổ bàn giao người bệnh vào khoa	Kích thước: 21 x 29,7cm A3 đóng gấp giữa thành Phẩm A4 Loại giấy: A3 F0 70 (25 tờ ruột, 1 tờ bìa dày) Số mặt: 02, in trắng đen Đánh dấu số trang đầy đủ	Cuốn	5
26	Phiếu bàn giao người bệnh	Kích thước: 21 x 29,7cm Loại giấy: A4 Số mặt: 01, in trắng đen	Tờ	1.000
27	Bìa bệnh án	Kích thước: 32 x 48cm Loại giấy: bìa dày 180, nền màu trắng Số mặt in: 02, Ruột 8 tờ đóng gấp thành phẩm, in trắng đen	Phiếu	150



28	Sổ nhập viện	Kích thước: 21 x 29,7cm A3 đóng gấp giữa thành Phẩm A4 Loại giấy: A3 F0 70 (25 tờ ruột, 1 tờ bìa dày) Số mặt: 02, in trắng đen Đánh dấu số trang đầy đủ	Cuốn	5
29	Phiếu đánh giá tình trạng dinh dưỡng	Kích thước: 21 x 29,7cm Loại giấy: A4 Số mặt: 01, in trắng đen	Tờ	2.000
30	Phiếu yêu cầu sử dụng kháng sinh cần ưu tiên quản lý	Kích thước: 21 x 29,7cm Loại giấy: A4 Số mặt: 02, in trắng đen	Tờ	2.000
31	Sổ sinh hoạt hội đồng người bệnh	Kích thước: 14,5 x 20,5cm (A5) Loại giấy: fo 70 Số mặt: 01 Số tờ: 100 tờ đóng thành cuốn Bìa in màu xanh, nội dung in trắng đen	Cuốn	5
32	Bao thư A4	Kích thước: 24cm x 34cm; Loại giấy Fo 7, in 2 mặt, in 1 màu xanh, có keo dính	Bao	500
33	Bao thư A5	Kích thước: 16cm x 24cm; Loại giấy Fo 100, in 1 màu xanh, có keo dính	Bao	1.000
34	Bao thư A6	Kích thước: 22cm x 12cm; Loại giấy Fo 100, in 1 màu xanh, có keo dính	Bao	1.000

2. In ấn biểu mẫu chương trình chống lao gồm:

35	Phiếu bệnh lý điều trị	Kích thước: 15 x 20 A5; Loại giấy Fo 7, in 2 mặt, in 1 màu đỏ	Phiếu	6.000
36	Thẻ bệnh nhân	Kích thước 10 x 15 cm Loại giấy cose 250, in 2 mặt màu vàng cam	Thẻ	2.000

37	Phiếu điều trị bệnh nhân lao kháng đa thuốc	Kích thước: 29 x 42cm Loại giấy: giấy A3 loại cứng, nền màu vàng Số mặt in: 02	Phiếu	150
38	Sổ điều trị ngoại trú	Kích thước: 15 x 20cm Loại giấy: giấy A5, bìa cứng màu vàng Số mặt: 02	Cuốn	80
39	Phiếu điều trị lao tiềm ẩn	Kích thước 20 x 29,7cm, A4, in 2 mặt, giấy cose 300 nền hồng, in 2 mặt chữ đen	Phiếu	1.000
40	Phiếu điều trị có kiểm soát	Kích thước 20 x 29,7cm, A4, in 2 mặt, giấy cose 250 nền Vàng cam, in 2 mặt chữ đen	Phiếu	4.000
41	Phiếu giám sát điều trị bệnh nhân lao	Kích thước 20 x 29,7cm, A4, in 2 mặt, Giấy Fo70, in 2 mặt chữ đen	Phiếu	6.000



Phụ lục 02

(Kèm theo Thư mời số 43/TM-BV ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Kiên Giang)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Kiên Giang.

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Kiên Giang, chúng tôi:

Công ty/đơn vị:

Địa chỉ:

Điện Thoại:

Mã số thuế:

1. Báo giá cho các thiết bị dịch vụ liên quan

STT	Nội dung dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá đã bao gồm thuế VAT (VNĐ)	Thành tiền đã bao gồm thuế VAT (VNĐ)
1						
2						
3						
4						
5						

2. Giá trên đã bao gồm tất cả các loại thuế, phí theo quy định của pháp luật.

3. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:ngày kể từ ngày báo giá

....., ngày tháng năm 2025

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
(Ghi rõ họ tên, chức vụ, ký và đóng dấu)